

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NẬM NHÙN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2020/HSST
Ngày 12/8/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM NHÙN, TỈNH LAI CHÂU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông: **Lý Đức Hiệp**
- *Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông: Nguyễn Hồng Thanh
2. Ông: Sùng Thái Sinh

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà: Mào Thị Chiến - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà:* Ông: **Tăng Bá Thắng** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12/8/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2020/HSST ngày 09/7/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2020/QĐXXST-HS ngày 30/7/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Văn C**; Tên gọi khác: Không.

Sinh năm 1976 tại Hòa Bình.

Nơi ĐKNKTT: Bản Nà Kham, xã Năng Khả, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

Chỗ ở trước khi bị bắt: Khu phố 7, Thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 05/12; Dân tộc: Kinh.

Con ông: Bùi Văn S (Sinh năm 1946 đã chết) và con bà: Bùi Thị H (Sinh năm 1952). hiện mẹ bị cáo đang sinh sống tại bản Nà Kham, xã Năng Khả, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

Gia đình bị cáo có 05 anh, em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Bị cáo có vợ, con: Vợ Bàn Thị Ph - Sinh năm 1991. Bị cáo có 01 con, sinh năm 2014.

Hiện vợ, con bị cáo đang sinh sống tại bản Nà Kham, xã Năng Khả, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

Tiền sự: Không; Tiền án: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/4/2020 cho đến nay hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Nậm nhùn.

(Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 04/4/2020, tổ công tác Công an xã Hua Bum làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự tại địa bàn bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn phát hiện Bùi Văn C sinh năm 1976 NĐKHKT tại bản Nà Kham, xã Năng Khả, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Cường. Vật chứng thu giữ gồm 01 gói nhỏ chất bột khô màu trắng bên ngoài được gói bằng mảnh nilon màu xanh.

Tại cơ quan điều tra C khai nhận: Vào khoảng 07 giờ 00 phút ngày 30/03/2020, C đi từ thị trấn Mường Tè đón xe khách lên bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu mục đích tìm mua ma túy về sử dụng. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, C đi bộ vào trong bản Pa Mu thì gặp một người phụ nữ dân tộc H'Mông khoảng 30 tuổi (không biết rõ lai lịch). Qua trao đổi, C mua được của người phụ nữ đó 02 gói Heroin với giá 150.000 đồng. Nhận được Heroin, C cất giấu vào túi quần bên trái đang mặc trên người và đi về nhà trọ tại thị trấn Mường Tè, còn người phụ nữ bán ma túy cho C đi đâu, làm gì C không biết. Về tới nhà, C cất giấu số ma túy mua được trong túi quần. Đến ngày 04/04/2020, C lên làm thuê cho chị Ma Thị S tại bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu, lúc này C cất giấu 02 gói Heroin C mua được ngày 30/03/2020 vào trong túi quần bên trái C đang mặc. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, C lấy 01 (một) gói Heroin ra để sử dụng hết, gói còn lại C vẫn cất giấu trong túi quần bên trái C đang mặc trên người. Khoảng 23 giờ ngày 04/04/2020, tại khu vực bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu C bị tổ công tác Công an xã Hua Bum phát hiện bắt quả tang, thu giữ tang vật như đã nêu trên.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng và trích mẫu giám định ngày 05/4/2020 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Nậm Nhùn xác định: Khối lượng 01 (một) gói chất bột khô màu trắng thu giữ của Bùi Văn C có tổng khối lượng 0,33 gam (*không thấy ba ba gam*). gửi toàn bộ đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 144/GĐ-KTHS ngày 08/4/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 01 (một) mẫu chất bột khô màu trắng thu giữ của Bùi Văn C gửi giám định là ma túy, loại Heroin. (không hoàn lại mẫu vật gửi giám định).

Tại bản Cáo trạng số: 06/CT-VKS ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Bùi Văn C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 quy định: *"Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm):*

c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Tại phiên toà hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Bùi Văn C theo bản cáo trạng và đưa ra các căn cứ, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ, căn cứ vật chứng đã thu giữ 01 (một) gói có khối lượng là 0,33 gam heroine thu giữ của bị cáo cùng các lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, Vị đại diện VKS khẳng định bị cáo đã phạm tội "Tàng Trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị HĐXX áp dụng Điểm c khoản 1 điều 249 BLHS (năm 2015); áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS; Khoản 5 Điều 249 BLHS (năm 2015) đối với bị cáo; miễn hình phạt bổ xung là hình phạt tiền cho bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt tù 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về phía bị cáo, tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội không oan sai và bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo nhận thức được việc Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra huyện Nậm nhùn, Điều tra viên. Cơ quan Viện kiểm sát huyện Nậm nhùn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng, bị cáo thừa nhận đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội không oan sai.

* Về Lời khai của bị cáo: Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo khai nhận rằng: Khi khai nhận trước Cơ quan điều tra, bị cáo không hề

bị bức cung, nhục hình; các biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung của Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát, bị cáo được đọc lại và tự nguyện ký nhận và bị cáo thừa nhận đã tàng trữ trái phép 01 (một) gói có khối lượng là 0,33 gam heroine để sử dụng cho bản thân. Hội đồng xét xử thấy rằng: Lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra là tự nguyện, khách quan; biên bản, tài liệu điều tra được thực hiện đúng quy định của bộ luật tố tụng hình sự.

* Xét quan điểm luận tội của Kiểm sát viên và ý kiến của bị cáo HĐXX thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn tham gia phiên tòa đã đưa ra các căn cứ chứng minh về hành vi phạm tội của bị cáo căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ, căn cứ kết quả mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu vật gửi đi giám định. Kết luận giám định số 144/GĐ-KTHS ngày 08/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu đối với mẫu vật thu giữ của Bùi Văn C. Các lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bởi vì những quan điểm này phù hợp với những tài liệu chứng cứ đã được thu thập khách quan, hợp pháp có trong hồ sơ vụ án cùng lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay đã cho thấy: Vào hồi 23 giờ ngày 04/04/2020, tổ công tác Công an xã Hua Bum làm nhiệm vụ tại khu vực bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu, phát hiện Bùi Văn C đã có hành vi cất giấu trái phép 0,33 gam Heroin mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang. Do đó Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Bùi Văn C đã phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*. theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS .

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều thành khẩn khai báo. Đây là những tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

Với những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên Vì vậy khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cần xem xét hành vi phạm tội với tính chất của bị cáo đã gây ra, gây bức xúc cho nhân dân địa phương, coi thường pháp luật. Vì vậy phải có hình phạt tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo và cũng là bài học cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, để cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] Về vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) gói Heroine có khối lượng 0,33 gam đã gửi toàn bộ đi giám định, không hoàn lại mẫu vật. Vậy HĐXX không đặt vấn đề giải quyết.

[6] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự (năm 2015) quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Do đó, bị cáo

có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ đều cho thấy bị cáo lao động tự do, không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế gia đình khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản đối với bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này: Theo lời khai của bị cáo Bùi Văn C nguồn gốc ma túy là do mua của một người phụ nữ dân tộc H'Mông không rõ lai lịch tại bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng nên không có căn cứ để xử lý. Vậy HĐXX không đặt vấn đề giải quyết.

Đối với Ma Thị S: Quá trình điều tra xác minh S không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Vậy HĐXX không đặt vấn đề giải quyết.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

1/Tuyên bố bị cáo: **Bùi Văn C** phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2/Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; Điểm s khoản 1 điều 51 BLHS (năm 2015).

Xử phạt bị cáo 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05/4/2020 .

3/ Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự (năm 2015) miễn hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản đối với bị cáo.

4/ Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

☐n xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Nậm Nhùn;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an huyện Nậm Nhùn;
- Thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn;
- Lưu HSA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lý Đức Hiệp